TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HNGĐ-ST
Ngày 09 - 5 - 2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Tiện.

2. Bà Phạm Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 66/2024/TLST – HNGĐ, ngày 16/01/2024 về việc: Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXX - HNGĐ ngày 02/4/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2024/QĐST – HNGĐ ngày 19/4/2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Bản T, xã K, huyện Z, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Bản T, xã K, huyện Z, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 15/01/2024 và các tài liệu thể hiện lời khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị H1 trình bày: Chị và anh Nguyễn Mạnh C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã K, huyện Z, tỉnh Sơn La vào ngày 24/12/2020. Sau khi kết hôn cả hai về sống chung với gia đình nhà chồng và cùng nhau làm ăn kinh doanh buôn bán. Tuy nhiên, ngay sau khi kết hôn thì đã bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra cãi cọ do bất đồng quan điểm sống, vì thời gian tìm hiểu yêu đương ngắn lại yêu xa nên không có cơ hội tìm hiểu kỹ về tính cách của nhau. Chị H1 thấy anh C mải chơi, không chịu tu chí làm ăn, mặc dù đã được khuyên

bảo nhiều lần nhưng anh C vẫn không thay đổi. Chị H1 thấy không còn tình cảm với anh C nữa, hôn nhân không thể tiếp tục duy trì được nên có đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh C.

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh C có một người con chung là Nguyễn Tuệ An - sinh ngày 28/7/2021. Khi ly hôn chị H1 đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành; quá trình giải quyết vụ án chị H1 có thay đổi yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con so với đơn khởi kiện, không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con cùng nữa.

Về tài sản chung, về nợ chung: chị H1 khai giữa chị và anh C không có nợ chung, tài sản chung nên chị không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập anh Nguyễn Mạnh C hợp lệ nhiều lần theo đúng quy định nhưng anh C đều không có mặt để giải quyết việc ly hôn tại Tòa án, do vậy Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh C về yêu cầu giải quyết ly hôn của chị H1 đối với anh.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi anh C và chị H1 cư trú, kết quả: Chị H1 và anh C chung sống có đăng ký kết hôn và được tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương, sau khi kết hôn thì vợ chồng anh C – chị H1 về chung sống với nhau tại bản T, xã K, huyện Z và có 01 người con chung là Nguyễn Tuệ An - sinh ngày 28/7/2021. Quá trình anh C - chị H1 cư trú tại đây địa phương cũng chưa nhận được yêu cầu hòa giải về mâu thuẫn gia đình của anh chị, tuy nhiên qua thực tế gần đây có thấy chị H1 hiện không còn sống chung cùng anh C nữa mà đã chuyển lên sống tại thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã ở cùng con nhỏ là Nguyễn Tuệ An, còn anh C vẫn cư trú tại bản T, xã K, huyện Z, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quá trình kiểm sát việc thụ lý giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Tòa án huyện Sông Mã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Anh C đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, chị H1 đã có đơn xin được xét xử vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với anh C, chị H1 là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H1, xử cho chị H1 được ly hôn anh Nguyễn Mạnh C. Giao cho chị H1 được quyền nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là Nguyễn Tuệ An - sinh ngày 28/7/2021 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy

định của pháp luật; anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H1. Chị H1 khai không có nợ chung, tài sản chung không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết trong vụ án này. Chị H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền, tố tụng: Vụ án theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H1 đối với anh Nguyễn Mạnh C cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La được Tòa án nhân dân huyện Sông Mã thụ lý và giải quyết là theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Sau khi chị H1 có đơn khởi kiện xin ly hôn Tòa án đã thụ lý và tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, quyết định đưa vụ án ra xét xử, chị H1 xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa; anh Nguyễn Mạnh C đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ theo đúng quy định nhưng anh C đều không có mặt nên Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Mạnh C chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã K, huyện Z, tỉnh Sơn La vào ngày 24/12/2020. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình 2014 xác định việc kết hôn là đúng theo các quy định của pháp luật, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Qua các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa cho thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị H1 và anh C đã kéo dài, cuộc sống chung không hạnh phúc và bất đồng quan điểm sống, chị H1 và anh C đã sống ly thân với nhau được một thời gian và không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Anh Nguyễn Mạnh C không có mặt tại Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị Nguyễn Thị H1 thể hiện ý chí thiếu trách nhiệm, không còn quan tâm đến cuộc sống chung của gia đình và không có hành động gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét mâu thuẫn đã kéo dài, tình cảm vợ chồng và cuộc sống chung không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho chị H1 ly hôn anh C là có căn cứ, phù hợp với Điều 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình 2014.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị H1 và anh C có một con chung là Nguyễn Tuệ An - sinh ngày 28/7/2021. Chị H1 có nguyện vọng trực

tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung, tại đơn khởi kiện chị H1 có yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con cùng với mức là 1.000.000đ/ tháng nhưng quá trình giải quyết vụ án chị H1 đã thay đổi yêu cầu này, không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị nữa. Quá trình xác minh tại địa phương cho thấy kể từ khi chị H1 và anh C nảy sinh mâu thuẫn đến nay việc trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung vẫn do chị H1 thực hiện đúng như chị H1 đã trình bày, con chung vẫn được chị H1 chăm sóc, nuôi dưỡng đầy đủ, đến thời điểm xét xử sơ thẩm vụ án thì cháu Nguyễn Tuệ An mới được 02 tuổi 09 tháng 11 ngày nên cần giao con chung cho chị H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình 2014. Xét sự thay đổi yêu cầu về cấp dưỡng là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi chị H1 là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung thì anh C vẫn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở này để là đúng với quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H1 khai nhận không có nợ chung, tài sản chung không kê khai nên không yêu cầu Tòa giải quyết, anh C không cho ý kiến gì do vậy Tòa án không giải quyết trong vụ án này. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được Tòa án giải quyết tại vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H1 phải chịu án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H1 đối với anh Nguyễn Mạnh C.

- Xử cho chị Nguyễn Thị H1 được ly hôn anh Nguyễn Mạnh C.

- Giao con chung là Nguyễn Tuệ An - sinh ngày 28/7/2021 cho chị Nguyễn Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Mạnh C không cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị H1 và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là 300.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000786 ngày 16/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị H1 đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H1, anh Nguyễn Mạnh C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã K, huyện Z, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Nhung